

Số: 27/2024/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác lưu trữ thuộc lĩnh vực nội vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BNV ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BNV ngày 28 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật bồi nền tài liệu giấy bằng phương pháp thủ công;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chỉnh lý tài liệu nền giấy;

Thực hiện Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác lưu trữ thuộc lĩnh vực Nội vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 421/TTr-SNV ngày 28 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác lưu trữ thuộc lĩnh vực nội vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, gồm các nội dung sau:

- a) Dịch vụ chỉnh lý tài liệu nền giấy;
- b) Dịch vụ tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ;
- c) Dịch vụ bồi nền tài liệu giấy.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện dịch vụ lưu trữ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động lưu trữ.

Điều 2. Định mức kinh tế - kỹ thuật

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ chỉnh lý tài liệu nền giấy (Phụ lục I kèm theo), gồm:

a) Định mức kinh tế - kỹ thuật chỉnh lý tài liệu nền giấy;

b) Định mức kinh tế - kỹ thuật chỉnh lý tài liệu nền giấy phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ (Phụ lục II kèm theo), gồm:

a) Định mức lao động tạo lập cơ sở dữ liệu, tài liệu lưu trữ;

b) Định mức thiết bị, văn phòng phẩm, bảo hộ lao động phục vụ tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ.

3. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ bồi nền tài liệu giấy (Phụ lục III kèm theo), gồm:

a) Định mức lao động bồi nền tài liệu giấy;

b) Định mức vật tư, văn phòng phẩm, bảo hộ lao động phục vụ bồi nền tài liệu giấy.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật là cơ sở để xác định đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác lưu trữ trên địa bàn tỉnh theo phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu.

2. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác lưu trữ thuộc lĩnh vực nội vụ trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 8 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ; Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB QPPL);
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng TH; Ban TCD-NC; Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, 57.TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**